

Số: /2019/TT-BKHCN

**DỰ THẢO (7.8.2019)**  
**Lấy ý kiến rộng rãi**

*Hà Nội, ngày tháng năm 2019*

**THÔNG TƯ**  
**Hướng dẫn về Giải thưởng Chất lượng Quốc gia**

*Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Nghị định 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá;*

*Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về Giải thưởng Chất lượng Quốc gia như sau:*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn chi tiết về tiêu chí và thang điểm xét thưởng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (sau đây viết tắt là GTCLQG); hệ thống tổ chức hoạt động GTCLQG; xét tặng GTCLQG và Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á - Thái Bình Dương (sau đây viết tắt là Giải thưởng GPEA).

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, doanh nghiệp tham dự GTCLQG, cơ quan quản lý và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 3. Loại hình tham dự**

1. Loại hình tổ chức, doanh nghiệp tham dự GTCLQG bao gồm:

a) Sản xuất lớn;

- b) Sản xuất nhỏ và vừa;
- c) Dịch vụ lớn;
- d) Dịch vụ nhỏ và vừa.

2. Loại hình tổ chức, doanh nghiệp quy định tại điểm a và c khoản 1 Điều này là tổ chức, doanh nghiệp sử dụng trên 250 lao động chính thức (hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên).

Loại hình tổ chức, doanh nghiệp quy định tại điểm b và d khoản 1 Điều này là tổ chức, doanh nghiệp sử dụng đến 250 lao động chính thức (hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên).

#### **Điều 4. Tiêu chí đăng ký tham dự giải thưởng**

1. Tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân đã hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ liên tục tại Việt Nam và không vi phạm các quy định của pháp luật trong thời gian ít nhất 36 tháng tính đến thời điểm đăng ký tham dự GTCLQG theo quy định.

2. Tổ chức, doanh nghiệp đã đạt Giải Vàng Chất lượng Quốc gia đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều này thì sau 02 năm kể từ năm được Thủ tướng Chính phủ tặng Giải Vàng Chất lượng Quốc gia tiếp tục được tham dự lại GTCLQG.

3. Tổ chức, doanh nghiệp đã đạt GTCLQG đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều này thì được tiếp tục tham dự lại GTCLQG.

#### **Điều 5. Tiêu chí xét giải thưởng**

- a) Vai trò của lãnh đạo (120 điểm);
- b) Chiến lược hoạt động (85 điểm);
- c) Chính sách định hướng vào khách hàng và thị trường (85 điểm);
- d) Đo lường, phân tích và quản lý tri thức (90 điểm);
- đ) Quản lý nguồn nhân lực (85 điểm);
- e) Quản lý quá trình hoạt động (85 điểm);
- g) Kết quả hoạt động (450 điểm).

### **Chương II**

## **HỆ THỐNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA**

#### **Điều 6. Cơ quan quản lý và điều hành GTCLQG**

1. Bộ Khoa học và Công nghệ giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về Giải thưởng chất lượng, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại

Khoản 12 Điều 1 Nghị định 74/2018/NĐ-CP về bổ sung Khoản 1 Điều 27a Nghị định số 132/2008/NĐ-CP.

2. Tổng cục TCĐLCL là Cơ quan thường trực GTCLQG thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định 74/2018/NĐ-CP về bổ sung Khoản 2 Điều 27a Nghị định số 132/2008/NĐ-CP.

3. Các bộ, ngành thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định 74/2018/NĐ-CP về bổ sung Khoản 3 Điều 27a Nghị định số 132/2008/NĐ-CP.

Các bộ, ngành chỉ định cơ quan chuyên môn để chủ trì tổ chức triển khai GTCLQG hằng năm trong phạm vi quản lý theo kế hoạch của Bộ Khoa học và Công nghệ và thành lập hội đồng sơ tuyển cấp bộ, ngành để tổ chức xem xét, đánh giá các tổ chức, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của các bộ, ngành.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ định cơ quan chuyên môn tại địa phương để chủ trì tổ chức triển khai các hoạt động GTCLQG tại địa phương thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định 74/2018/NĐ-CP về bổ sung Khoản 4 Điều 27a Nghị định số 132/2008/NĐ-CP.

## **Điều 7. Hội đồng giải thưởng các cấp**

### **1. Hội đồng quốc gia**

a) Quy định thành phần, nhiệm vụ của Hội đồng quốc gia tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định 74/2018/NĐ-CP về bổ sung Điều 27c Nghị định số 132/2008/NĐ-CP.

b) Chủ tịch của Hội đồng quốc gia là đại diện lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ.

c) Thư ký của Hội đồng quốc gia là đại diện Cơ quan thường trực GTCLQG.

### **2. Hội đồng sơ tuyển**

a) Quy định thành phần, nhiệm vụ của Hội đồng sơ tuyển tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định 74/2018/NĐ-CP bổ sung Điều 27b Nghị định số 132/2008/NĐ-CP.

b) Chủ tịch của Hội đồng sơ tuyển cấp địa phương là đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân hoặc đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Chủ tịch của Hội đồng sơ tuyển cấp bộ, ngành là đại diện lãnh đạo bộ, ngành.

c) Thư ký của Hội đồng sơ tuyển cấp địa phương là đại diện của cơ quan chuyên môn tại địa phương. Thư ký của Hội đồng sơ tuyển cấp bộ, ngành là đại diện của cơ quan chuyên môn của bộ, ngành.

### **Điều 8. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng giải thưởng các cấp**

1. Chủ tịch Hội đồng giải thưởng điều khiển các phiên họp của Hội đồng. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt thì Phó Chủ tịch thay mặt Chủ tịch điều khiển các phiên họp của Hội đồng.

2. Hội đồng giải thưởng làm việc theo nguyên tắc bàn bạc thống nhất của các thành viên có mặt. Các phiên họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Các quyết định của Hội đồng chỉ có giá trị khi được ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng đồng ý.

## **Chương III**

### **QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ VÀ THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ TẶNG GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA**

#### **Điều 9. Quy trình đánh giá của Hội đồng sơ tuyển**

1. Hội đồng sơ tuyển phải tiến hành xem xét, đánh giá tổ chức, doanh nghiệp tham dự GTCLQG theo hai bước:

- Bước 1: Đánh giá hồ sơ

Hội đồng sơ tuyển cử nhóm chuyên gia tiến hành đánh giá hồ sơ tham dự GTCLQG của các tổ chức, doanh nghiệp. Nhóm chuyên gia phải có ít nhất 03 chuyên gia đánh giá thực hiện việc đánh giá một cách độc lập. Sau khi đánh giá, nhóm chuyên gia phải lập báo cáo đánh giá thống nhất.

Chuyên gia đánh giá phải am hiểu về lĩnh vực quản lý chất lượng và các tiêu chí, yêu cầu của GTCLQG.

- Bước 2: Đánh giá tại tổ chức, doanh nghiệp

Hội đồng sơ tuyển cử đoàn đánh giá gồm đại diện của Hội đồng sơ tuyển và ít nhất 03 chuyên gia đánh giá, tiến hành đánh giá tại tổ chức, doanh nghiệp tham dự GTCLQG. Sau khi đánh giá, đoàn đánh giá phải lập biên bản đánh giá.

2. Căn cứ kết quả đánh giá trên hồ sơ và đánh giá tại chỗ, Hội đồng sơ tuyển quyết định danh sách các tổ chức, doanh nghiệp được đề xuất xét tặng GTCLQG và gửi các hồ sơ theo quy định tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định 74/2018/NĐ-CP về sửa đổi Khoản 1 Điều 28 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP.

#### **Điều 10. Quy trình đánh giá của Hội đồng quốc gia**

1. Hội đồng quốc gia tiếp nhận hồ sơ của Hội đồng sơ tuyển (qua Cơ quan thường trực GTCLQG) và triển khai các hoạt động:

a) Thành lập các tổ chuyên gia xem xét và thẩm định hồ sơ của các tổ chức, doanh nghiệp tham dự được Hội đồng sơ tuyển đề xuất và các hồ sơ liên quan của Hội đồng sơ tuyển.

b) Cử đoàn đánh giá (trong trường hợp cần thiết) tiến hành đánh giá, thẩm định tại tổ chức, doanh nghiệp để bổ sung các thông tin làm cơ sở cho việc đề xuất trao giải.

Chuyên gia đánh giá phải am hiểu về lĩnh vực quản lý chất lượng và các tiêu chí, yêu cầu của GTCLQG.

2. Căn cứ kết quả đánh giá, thẩm định hồ sơ và đánh giá tại tổ chức, doanh nghiệp, Hội đồng quốc gia tiến hành:

a) Đề xuất danh sách các tổ chức, doanh nghiệp được đề nghị tặng GTCLQG.

b) Đề nghị Cơ quan thường trực GTCLQG triển khai lấy ý kiến hiệp y của Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với tổ chức, doanh nghiệp đủ điều kiện. Các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có văn bản trả lời trong thời gian 15 ngày kể từ khi nhận được văn bản đề nghị hiệp y.

### **Điều 11. Thủ tục đề nghị tặng giải thưởng**

1. Căn cứ kết quả của Hội đồng quốc gia, Cơ quan thường trực GTCLQG hoàn thiện hồ sơ trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Vụ Thi đua Khen thưởng) để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định tặng GTCLQG.

Hồ sơ trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ được quy định tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP về sửa đổi Điểm c Khoản 3 Điều 28 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP.

2. Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng GTCLQG và Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP về bổ sung Điểm d) Khoản 2 Điều 27c Nghị định số 132/2018/NĐ-CP, Vụ Thi đua Khen thưởng trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ để trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho các tổ chức, doanh nghiệp.

3. Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua Khen thưởng Trung ương) theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

### **Điều 12. Quyền lợi của tổ chức, doanh nghiệp đạt giải**

1. Tổ chức, doanh nghiệp đạt GTCLQG được hưởng các quyền lợi quy định tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP về sửa đổi Điểm c Khoản 3 Điều 28 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP.

2. Tổ chức, doanh nghiệp đạt GTCLQG được nhận Cúp và Giấy chứng nhận của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ theo mẫu quy định tại Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Tổ chức, doanh nghiệp đạt Giải Vàng Chất lượng Quốc gia được lựa chọn căn cứ số điểm đạt được từ cao xuống thấp để đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

#### **Chương IV**

### **GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC TẾ CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG**

#### **Điều 13. Tham gia Tổ chức Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương**

Tổng cục TCĐLCL là đại diện của Việt Nam tham gia Tổ chức Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương (APQO) với tư cách thành viên chính thức và đóng niên liễm hằng năm theo quy định của Tổ chức này; thực hiện hợp tác quốc tế về giải thưởng chất lượng theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; đề cử tổ chức, doanh nghiệp tham dự Giải thưởng GPEA do Tổ chức Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương (APQO) chủ trì tổ chức hằng năm.

#### **Điều 14. Tiêu chí đăng ký tham dự Giải thưởng GPEA**

Tổ chức, doanh nghiệp đăng ký tham dự Giải thưởng GPEA phải đáp ứng các tiêu chí sau đây:

1. Tổ chức, doanh nghiệp xuất sắc nhất đã được trao Giải Vàng Chất lượng Quốc gia trong một năm của hai năm gần nhất tính đến năm đăng ký tham dự. Trong thời gian hai năm này tổ chức, doanh nghiệp chưa từng đạt Giải thưởng GPEA.

2. Tổ chức, doanh nghiệp phải được Tổng cục TCĐLCL xem xét lựa chọn và đề cử với Hội đồng Giải thưởng GPEA của Tổ chức Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương (APQO).

3. Tuân thủ đầy đủ các trách nhiệm và nghĩa vụ do Tổ chức Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương (APQO) và Tổng cục TCĐLCL quy định.

#### **Điều 15. Trách nhiệm của Tổng cục TCĐLCL**

1. Tiến hành xem xét, lựa chọn và đề cử các tổ chức, doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí quy định tại Điều 14 Thông tư này.

2. Hướng dẫn tổ chức, doanh nghiệp lập hồ sơ tham dự Giải thưởng GPEA theo đúng quy định.

3. Thông báo cho tổ chức, doanh nghiệp kết quả trao giải và tổ chức đoàn của Việt Nam đi nhận Giải thưởng GPEA.

4. Công bố công khai kết quả trao Giải thưởng GPEA trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên các trang thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục TCĐLCL và GTCLQG và tổ chức Lễ tôn vinh tại Việt Nam cho các tổ chức, doanh nghiệp đạt giải.

5. Quy định chi tiết điều kiện tham dự; tiêu chí giải thưởng; loại hình tổ chức, doanh nghiệp tham dự giải thưởng; hình thức giải thưởng; hồ sơ tham dự; trình tự, thủ tục xem xét đánh giá và đề cử tham dự; biểu trưng của giải thưởng; quyền lợi và nghĩa vụ của tổ chức, doanh nghiệp tham dự và đạt giải phù hợp với quy định của GTCLQG và Tổ chức Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương (APQO).

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 16. Thông tin, tuyên truyền về GTCLQG**

##### **1. Cơ quan thường trực GTCLQG**

a) Thông báo bằng văn bản kết quả trao giải cho Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, hội đồng sơ tuyển, các tổ chức, doanh nghiệp đạt giải và các cơ quan, tổ chức liên quan sau khi có quyết định trao GTCLQG và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

b) Công bố công khai kết quả trao giải trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông báo trên địa chỉ thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục TCĐLCL và của GTCLQG.

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, hội đồng sơ tuyển, cơ quan phát thanh, truyền hình và báo chí ở Trung ương và địa phương tuyên truyền, phổ biến, đưa tin về GTCLQG và các tổ chức, doanh nghiệp đạt giải.

d) Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức lễ trao giải cho các tổ chức, doanh nghiệp đạt GTCLQG và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Công bố các vi phạm, hình thức xử lý đối với tổ chức, doanh nghiệp đạt GTCLQG có vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông báo trên địa chỉ thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục TCĐLCL và GTCLQG.

2. Tổ chức, doanh nghiệp đạt giải chủ động quảng cáo, đưa tin, đăng bài về kết quả trao giải, thông tin chung về GTCLQG trên các báo, đài, trang thông tin điện tử của tổ chức, doanh nghiệp và tổ chức các hình thức thông tin, tuyên truyền phù hợp về GTCLQG; sử dụng biểu tượng của GTCLQG và Giải thưởng GPEA trên sản phẩm, ấn phẩm của tổ chức, doanh nghiệp.

Tổ chức, doanh nghiệp có trách nhiệm công bố chính xác, công khai và kịp thời kết quả trao giải, những vi phạm của tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xét giải, sau khi đạt giải (nếu có) cho cơ quan chuyên môn tại địa phương hoặc cơ quan chuyên môn tại bộ, ngành và Cơ quan thường trực GTCLQG; và không làm ảnh hưởng đến uy tín của GTCLQG.

### **Điều 17. Kinh phí hoạt động**

1. Nguồn kinh phí tổ chức hoạt động GTCLQG được quy định tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP về sửa đổi Khoản 1 Điều 29 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP.

2. Kinh phí từ ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp khoa học và công nghệ nhằm đảm bảo tổ chức triển khai hoạt động GTCLQG cơ bản như: hoạt động của các hội đồng giải thưởng; xem xét, đánh giá tổ chức, doanh nghiệp tham dự GTCLQG và Giải thưởng GPEA; họp báo công bố kết quả trao giải; tổ chức lễ trao giải; thông tin, truyền truyền; đào tạo, tập huấn cho tổ chức, doanh nghiệp tham gia, thành viên hội đồng giải thưởng, chuyên gia đánh giá GTCLQG và các hoạt động khác liên quan trực tiếp đến công tác triển khai hoạt động GTCLQG.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ đảm bảo kinh phí hoạt động của cơ quan thường trực về GTCLQG và Hội đồng quốc gia GTCLQG.

4. Các Bộ, ngành đảm bảo kinh phí hoạt động của cơ quan chuyên môn và hội đồng sơ tuyển cấp bộ, ngành.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đảm bảo kinh phí hoạt động của cơ quan chuyên môn và hội đồng sơ tuyển cấp địa phương.

## **Chương VI**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 18. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2019 và thay thế cho Thông tư số 17/2011/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về GTCLQG và Thông tư số 07/2012/TT-BKHCN ngày 02 tháng 4 năm 2012 về sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 7 Thông tư



số 17/2011/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về Giải thưởng chất lượng quốc gia./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***

- Thủ tướng Chính phủ (đề báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng CP (đề báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính-VPCP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Lưu: VT, TĐC.

**Phụ lục I**  
**MẪU CÚP GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA**  
**DÀNH CHO CÁC TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP ĐẠT GIẢI**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số: /2019/TT-BKHCN  
ngày      tháng      năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

---

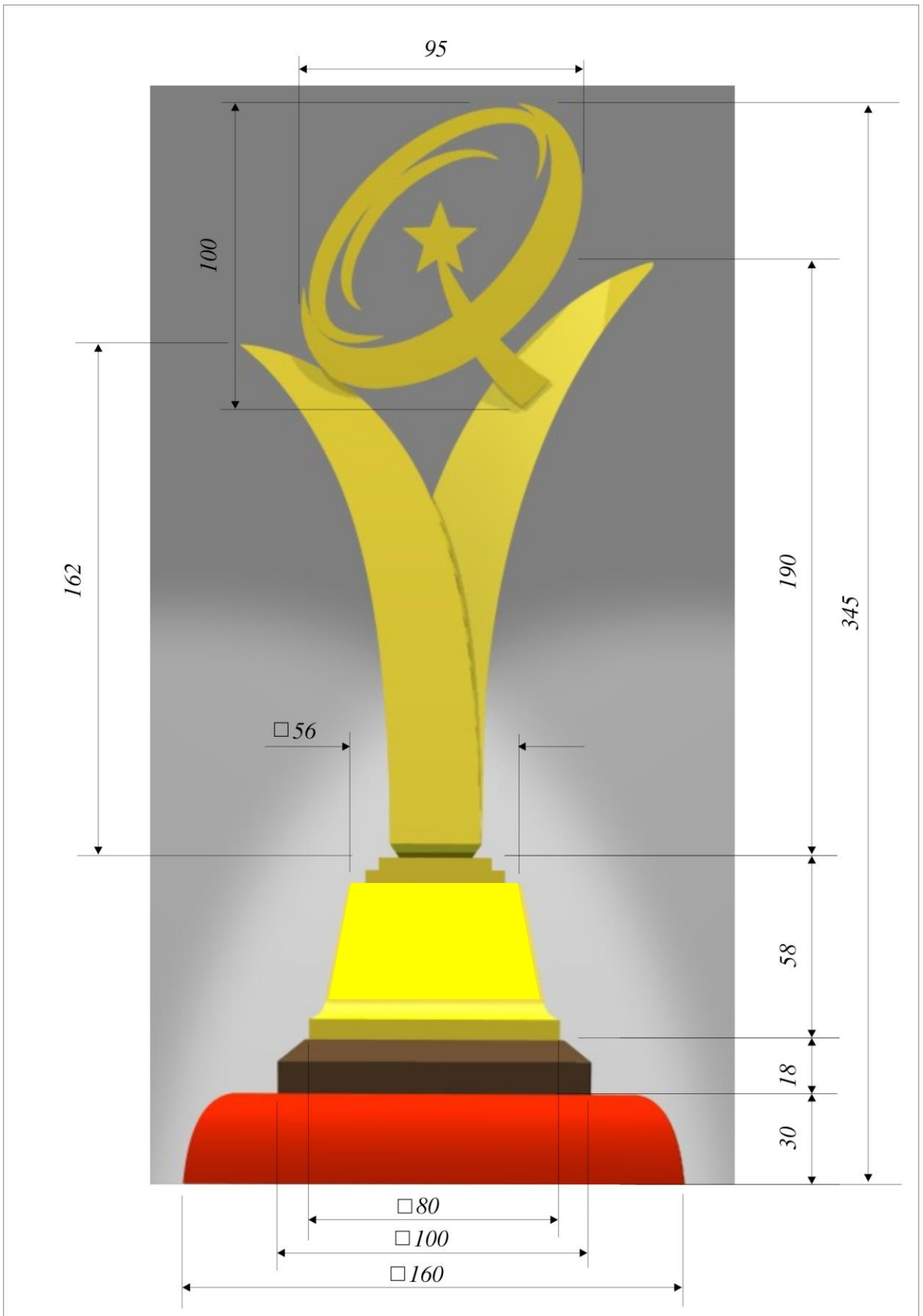
**Hình dạng và kích thước**  
**Cúp Giải Vàng Chất lượng Quốc gia**  
**và Cúp Giải thưởng Chất lượng Quốc gia**



**Hình 1.1:** Hình dạng Cúp Giải Vàng Chất lượng Quốc gia



**Hình 1.2:** Hình dạng Cúp Giải thưởng Chất lượng Quốc gia



**Hình 1.3:** Kích thước mặt trước của Cúp Giải thưởng Chất lượng Quốc gia



**Hình 1.4:** Kích thước mặt bên của Cúp Giải thưởng Chất lượng Quốc gia

**Phụ lục II**  
**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số: /2019/TT-BKHCN  
ngày tháng năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

---

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**CHỨNG NHẬN**

**CÔNG TY .....** (*Tên tổ chức, doanh nghiệp đạt giải*)

**được Thủ tướng Chính phủ tặng**

**GIẢI VÀNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA**  
**NĂM .....**

**Tại** Quyết định số /QĐ-TTg ngày tháng năm ....  
của Thủ tướng Chính phủ

*Hà Nội, ngày tháng năm .....*  
KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG  
(*ký tên và đóng dấu*)

**Hình 2.1:** Mẫu Giấy chứng nhận cho tổ chức, doanh nghiệp đạt Giải Vàng Chất lượng Quốc gia

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**CHỨNG NHẬN**

**CÔNG TY .....** (*Tên tổ chức, doanh nghiệp đạt giải*)

**được Thủ tướng Chính phủ tặng**

**GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA**  
**NĂM .....**

**Tại** Quyết định số     /QĐ-TTg ngày    tháng    năm .....

**của Thủ tướng Chính phủ**

*Hà Nội, ngày    tháng    năm .....*  
KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG  
*(ký tên và đóng dấu)*

**Hình 2.2:** Mẫu Giấy chứng nhận cho tổ chức, doanh nghiệp đạt Giải thưởng Chất lượng Quốc gia